

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO
TẠO NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG**

(Ban hành theo quyết định số 785/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 31/10/2018 của hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp)

I. Thông tin chung

1. Ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: Tài chính Ngân hàng
- Tên tiếng Anh: Finance and Banking

Mã ngành: **7340201**

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Văn bằng: Cử nhân

II. Chuẩn đầu ra

Sinh viên tốt nghiệp ngành/chuyên ngành Tài chính Ngân hàng có khả năng:

Mã số CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
1. Chuẩn về kiến thức	
1.1.1	Hiểu biết về thế giới quan, nhân sinh quan đúng đắn và có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực
1.1.2	Hiểu biết và vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị, pháp luật vào các vấn đề thực tiễn.
1.1.3	Nắm vững kiến thức giáo dục An ninh - Quốc phòng và năng lực thể chất.
1.1.4	Có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (<i>theo thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT BGDĐT – BTTTT</i>)
1.1.5	Sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu tương đương bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (<i>Theo QĐ740/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 20/10/2018</i>)
1.2.1	Có khả năng hiểu, giải thích, phân tích các hiện tượng kinh tế, quy luật kinh tế, các chính sách kinh tế. Có khả năng thu thập và xử lý, phân tích số liệu thống kê kinh tế, hiểu và vận dụng nguyên lý kế toán, kế toán tài chính và quản trị doanh nghiệp.
1.2.2	Hiểu các nguyên lý, kiến thức về tài chính, tiền tệ, ngân hàng; hoạt động của thị trường tài chính và các trung gian tài chính; chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ; có khả năng phân tích, đánh giá tình hình kinh tế, ngân hàng và thị trường tài chính.

1.3.1	Hiểu và phân tích, đánh giá các hoạt động cơ bản lĩnh vực tài chính doanh nghiệp và quản trị tài chính: huy động nguồn vốn kinh doanh, sử dụng tài sản, phân tích kinh doanh, có khả năng đọc hiểu báo cáo tài chính doanh nghiệp, và các kiến thức trong lĩnh vực ngân hàng: huy động vốn, tín dụng, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác
1.3.2	Có khả năng phân tích, giải thích sự vận hành của thị trường tài chính (thị trường tiền tệ, thị trường vốn, thị trường chứng khoán), đánh giá các hoạt động tài chính công (thu chi ngân sách nhà nước, chính sách thuế, chính sách tiền tệ..), định giá các công cụ tài chính
1.4.1	Có khả năng đánh giá, phân tích, xây dựng quy trình đối với các hoạt động chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng: Thẩm định tín dụng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, kế toán ngân hàng, quản trị ngân hàng, đầu tư tài chính, quản trị rủi ro và các hoạt động khác có liên quan để có khả năng tác nghiệp tại ngân hàng, tổ chức tín dụng.
1.4.2	Phân tích, đánh giá, đề xuất các giải pháp liên quan đến hoạt động chuyên sâu về quản trị tài chính, tài chính doanh nghiệp: phân tích và lập báo cáo tài chính doanh nghiệp, thẩm định dự án, quản trị dòng tiền; lập kế hoạch và dự báo tài chính; quản trị rủi ro tài chính doanh nghiệp và quản trị rủi ro, phân tích thị trường tài chính...
2. Chuẩn về kỹ năng (bao gồm kỹ năng cứng và kỹ năng mềm)	
2.1.1	Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ cơ bản liên quan tới các công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực tài chính, Ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm
2.1.2	Kỹ năng lập luận, nghiên cứu, tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề trong công việc, nghiên cứu các vấn đề cơ bản và chuyên sâu liên quan tới chuyên môn và ra quyết định trong hoạt động quản trị tại các đơn vị trong ngành tài chính, ngân hàng.
2.1.3	Áp dụng tốt kỹ năng tìm kiếm và khai thác thông tin chuyên ngành làm cơ sở để ra các quyết định đầu tư, hoạch định tài chính và các quyết định tài chính, tín dụng...; có khả năng hoàn thành tốt các công việc chuyên môn;
2.2.1	Kỹ năng giao tiếp: có tác phong chuyên nghiệp và khả năng hoàn thành mục tiêu trong giao dịch với các chủ thể liên quan; khả năng tiếp nhận yêu cầu và tạo dựng sự hài lòng trong giao tiếp với các đối tượng khách hàng được phân công;
2.2.2	Kỹ năng thuyết trình các vấn đề về chuyên môn: có kỹ năng tổ chức trình bày, diễn đạt và truyền đạt tốt các vấn đề chuyên môn, giúp cho người nghe có thể hiểu rõ, thuyết phục và tạo sự đồng thuận của người nghe;

2.2.3	Kỹ năng tư duy, làm việc độc lập: có kiến thức cơ sở vững chắc, kỹ năng tiếp cận, tư duy và tìm được phương án tốt nhất để giải quyết các vấn đề một cách độc lập; có kỹ năng quản lý thời gian và quản trị công việc.
2.2.4	Kỹ năng làm việc theo nhóm: có kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm, chia sẻ ý kiến và thảo luận với các thành viên trong nhóm; có khả năng lãnh đạo nhóm, phân công nhiệm vụ, tạo động lực, giám sát hoạt động của nhóm, định hướng và nêu các ý tưởng mới về công việc, về sản phẩm của nhóm, tổng kết các vấn đề đưa ra thảo luận nhóm;
2.2.5	Khả năng sử dụng phần mềm tin học chuyên ngành Tài chính ngân hàng
2.2.6	Khả năng sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng
3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
3.1.1	Có tư duy sáng tạo, có phẩm chất đạo đức, tinh thần làm việc độc lập, kỹ năng hợp tác nhóm trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.
3.1.2	Có khả năng nghiên cứu khoa học; tự học hỏi; có năng lực phán xét, phản biện sự việc trong cuộc sống và đưa ra được chính kiến của mình với lý lẽ khoa học, phù hợp pháp luật
3.2.1	Trách nhiệm nghề nghiệp: Có trách nhiệm cao với các công việc được giao; luôn có tinh thần cầu thị, xây dựng và thực hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp; Tinh thần, thái độ phục vụ tận tụy; tôn trọng khách hàng; tuân thủ các quy định về chuyên môn nghiệp vụ.
3.2.2	Trách nhiệm xã hội: Có trách nhiệm xã hội tốt đối với tập thể đơn vị và đối với cộng đồng; tuân thủ luật pháp và quy định của cơ quan làm việc; có ý thức xây dựng tập thể đơn vị.

III. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng có thể đảm nhiệm công việc tại các Tổ chức tín dụng (Ngân hàng và phi ngân hàng); các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp trong và ngoài nước ở các vị trí:

- **Tại khối các đơn vị sự nghiệp, cơ quan quản lý:** đảm nhiệm các vị trí chuyên môn thuộc hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về tài chính – ngân hàng như Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính; Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Kho bạc Nhà nước; Tổng cục Thuế, chi cục thuế; Tổng cục Hải quan, chi cục hải quan; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia Việt Nam, Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam, v.v...; chuyên viên của vụ hoặc phòng Tài chính – Kế toán trong các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan ở trung ương và địa phương, các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp...;

- *Tại các NHTM và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng (Công ty bảo hiểm; Quỹ tín dụng, công ty chứng khoán; công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; công ty tài chính; công ty thẩm định giá ...)* và *các tổ chức tài chính quốc tế*: chuyên viên tín dụng, quan hệ khách hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, quản lý nguồn vốn, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, tư vấn tài chính, giao dịch viên, kế toán, chuyên viên tài chính, môi giới, phân tích đầu tư, tư vấn tài chính, thẩm định giá, quản lý danh mục đầu tư, nhà quản trị tài chính...

- *Tại khối các doanh nghiệp*: đảm nhiệm các vị trí thuộc khối quản trị tài chính, kế toán, kiểm toán ở các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- *Công tác tại khối các cơ quan nghiên cứu, tư vấn*: giảng viên, nghiên cứu viên trong các học viện, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các trung tâm tư vấn tài chính độc lập.

- *Trên thị trường tài chính - tiền tệ trong nước và quốc tế*: Chuyên gia tài chính, nhà môi giới, chuyên gia phân tích đầu tư và danh mục đầu tư, Nhà đầu tư cá nhân.

IV. Khả năng học tập nâng cao trình độ của người học sau khi tốt nghiệp

- Có đầy đủ khả năng theo học các chương trình sau đại học tại các trường trong nước và ngoài nước.

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ công việc được giao.

V. Các chương trình, tài liệu, chuẩn đã tham khảo

- Trường Đại học Kinh tế quốc dân
- Học viện Tài chính
- Trường Đại học Kinh tế - ĐH Quốc gia Hà Nội
- Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
- Trường Đại học Long Beach
- Trường Đại học Thành phố Hồng Kông
- Học viện Ngân hàng
- Đại học Kinh tế - ĐH Đà Nẵng

24	Tài chính-Tiền tệ	3	BB						4	4	2	2			3	3			3	3	3			3	3	3	3
25	Tài chính doanh nghiệp 1	3	BB						2			4			4	3			3	3	3			3		3	3
26	Ngân hàng thương mại	3	BB								2	3			3	4	4	4						2		2	2
27	Thuế	3	BB						2	3	3					2	3			3					2	3	
28	Thị trường chứng khoán	3	BB						3	3	4	4	4	4	3	3	3	3	3	3	3			3	3	3	3
29	Tài chính công	3	BB						3	3	4			4		4	4		4						3	3	3
30	Bảo hiểm	2	BB						3		2		4	3		3	2					3		2		2	
31	Định giá tài sản	2	BB						2		2			2	3	3	3		3		3				2	2	2
32	Phân tích tài chính DN	3	BB						4	4	4	4	3		3	3			3	3	3	3		3	2	2	
33	Quản trị rủi ro tài chính	3	BB								2	3	4	4	4	4	4							2	2	2	
34	Tài chính quốc tế	3	BB								4		4		4	4		4					3		3		3
35	Ngân hàng trung ương	3	BB							3	4			4	4	3	3	2	2		3	3		3	3		3

36	Quản trị NHTM	3	BB								4		3		4	3	3	2	2		3	2		3	3	3	3
37	Tín dụng ngân hàng	3	BB							4	3	2		4	4	4			3	3	3	3		3		3	3
38	Tài chính doanh nghiệp 2	3	BB						4		2		3	3			4	2			2	2		3			
39	Thanh toán quốc tế	3	BB						4	4	4	4			3	3	3	3	3					3	3	3	3
40	Kế toán ngân hàng	3	TC						4	4		4	4		3		3		3	3				2		2	2
41	Marketing ngân hàng	3	TC							3	3			3	3	4	3			3	3	2		3		3	3
42	Thực tập Tài chính doanh nghiệp 1	3	BB								4		4		2	2				2				2		2	
43	Thực tập: Ngân hàng thương mại	3	BB							3			4		4		4							3	3	3	
44	Tiểu luận 1: Tài chính tiền tệ	2	BB								3		4		2	3	4			2					2	2	2
45	Thực tập tài chính DN2	3	BB						3				4			3	3		3						3	3	
46	Thực tập Thanh toán quốc tế	2	BB							4		4	4		4		4			4					2	2	2
47	Thực tập Thuế	3	BB								3		4			3	3		3						3	3	
48	Tiểu luận 2	2	TC						3		3			3		3	3			3	3			2		2	

